

Số: 10/BC-HĐND

Hà Nội, ngày 8 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO THẨM TRA

**Báo cáo của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố,
Chánh án Tòa án nhân dân Thành phố về công tác trong nhiệm kỳ 2011-2016**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 và phân công của Thường trực HĐND Thành phố; ngày 08 tháng 4 năm 2016, Ban Pháp chế HĐND Thành phố đã họp Ban để thẩm tra. Sau khi xem xét các báo cáo của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân (VKS), Chánh án Tòa án nhân dân Thành phố (TAND) về kết quả công tác trong nhiệm kỳ 2011-2016, Ban pháp chế HĐND Thành phố kính trình HĐND Thành phố kết quả thẩm tra các báo cáo như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ban Pháp chế nhận thấy, báo cáo của VKS, TAND Thành phố được chuẩn bị nghiêm túc, gửi đúng quy định; Các báo cáo phản ánh được những kết quả đạt được, đặc biệt đã chỉ rõ được hạn chế, nguyên nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và có đề xuất kiến nghị, phương hướng trọng tâm để khắc phục những hạn chế, tiếp tục nâng cao hiệu quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân Thành phố trong nhiệm kỳ 2016-2021.

2. Trong nhiệm kỳ 2011-2016, VKS, TAND hai cấp Thành phố đã có nhiều nỗ lực, cố gắng trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Đảng về cải cách tư pháp, Nghị quyết của Quốc hội về công tác tư pháp, thi hành Hiến pháp năm 2013, văn bản Luật, văn bản của Thành ủy, Nghị quyết của HĐND Thành phố và các văn bản liên quan khác, góp phần quan trọng vào việc thể chế hóa chủ trương cải cách tư pháp của Đảng.

VKS, TAND hai cấp trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ có nhiều đổi mới, chất lượng công tác các mặt công tác có những chuyển biến tích cực; công tác phối hợp giữa các cơ quan tư pháp thực hiện thường xuyên; chủ động tập hợp các vướng mắc, bất cập trong thực tiễn để đề xuất với các với các cơ quan chức năng tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chính sách pháp luật hình sự, dân sự và tố tụng tư pháp, đáp ứng yêu cầu công tác cải cách tư pháp.

VKS, TAND hai cấp đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp với các ngành, khắc phục hạn chế thiếu sót, thực hiện có hiệu quả công tác của ngành và Nghị quyết số 37/2012/NQ-QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên một địa bàn trọng điểm như Thủ đô Hà Nội, góp phần vào việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị chung của Thành phố.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Căn cứ vào các Nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị quyết 49/NQ của Bộ Chính trị, lãnh đạo của Thành ủy, Nghị quyết của HĐND, chỉ đạo điều hành của UBND Thành phố, các cơ quan tư pháp của Thành phố đã đạt được một số kết quả nổi bật như sau:

1. Công tác kiểm sát:

1.1. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát các hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự:

- Công tác kiểm sát tố giác, tin báo¹ về tội phạm được VKS hai cấp thực hiện hiệu quả, đạt tỷ lệ 100%; tỷ lệ giải quyết và kiến nghị khởi tố đạt 87,3%, đạt và vượt chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết 37/2012/NQ-QH13 của Quốc hội²; phát hiện và ban hành nhiều kiến nghị³, yêu cầu cơ quan điều tra khởi tố 249 vụ, cơ bản khắc phục thiếu sót, vi phạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, hạn chế oan, sai và bỏ lọt tội phạm.

- Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, xét xử các vụ án hình sự của VKS hai cấp có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên tại phiên tòa được chú trọng, từng bước được nâng lên. VKS hai cấp kiểm sát các vụ án ngay từ giai đoạn khởi tố điều tra, xét xử, xử lý vụ án đảm bảo quy định. Việc phê chuẩn các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng, thay đổi các biện pháp ngăn chặn của VKS hai cấp cơ bản đúng pháp luật; kiên quyết hủy bỏ quyết định khởi tố⁴ và không phê chuẩn lệnh bắt khẩn cấp, gia hạn tạm giữ, lệnh bắt tạm giam, lệnh tạm giam chưa đảm bảo căn cứ và chưa đúng pháp luật của cơ quan có thẩm quyền; tích cực yêu cầu cơ quan điều tra khởi tố vụ án chống bỏ lọt tội phạm đồng thời cũng bảo đảm quyền con người, quyền công dân, đáp ứng yêu cầu điều tra tội phạm. Giai đoạn 2011-2016, VKS hai cấp thụ lý kiểm sát điều tra 39.278 vụ đối với 67.690 bị can; đã giải quyết 37.195 vụ đối với 66.074 bị can trên tổng số 37.276 vụ đối với 66.278 bị can thụ lý, tỷ lệ giải quyết các vụ thụ lý đạt 99,8%, trong đó quyết định truy tố 37.014 vụ đối với 65.719 bị can; kiểm sát được tăng cường đối với các bản án, quyết định của Tòa án, tỷ lệ kháng nghị phúc thẩm được TAND chấp nhận trung bình đạt 81,4%; kháng nghị giám đốc thẩm đạt 90%; kịp thời phát hiện và ban hành nhiều kiến nghị yêu cầu Tòa án và các cơ quan liên quan khắc phục những sai sót, vi phạm pháp luật.

- Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam: VKS tích cực kiểm sát trực tiếp đối với các nhà tạm giữ, tạm giam và ban hành nhiều kết luận, kiến nghị yêu cầu đối với cơ quan công an cấp huyện khắc phục vi phạm, cơ bản đã được tiếp thu.

1.2. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính được VKS chú trọng bảo đảm thực hiện, chất lượng kiểm sát tiếp tục được nâng lên; phát hiện vi phạm, ban hành nhiều kiến nghị và kháng nghị phúc thẩm, kháng nghị giám đốc thẩm,

¹ Kiểm sát 42.115/42.115 số tin báo, tố giác tội phạm do cơ quan điều tra thụ lý.

² Năm 2013 đạt 91,22%; năm 2014 đạt 92,5%; năm 2015 đạt 93,7%

³ Ban hành 165 kiến nghị yêu cầu CQĐT khởi tố 249 vụ đối với 218 bị can.

⁴ Năm 2011: 01 vụ; năm 2012: 04 vụ; năm 2013: 04 vụ; năm 2014: 03 vụ; năm 2015: 02 vụ.

tái thẩm, cơ bản được Tòa án hai cấp chấp nhận; góp phần bảo vệ quyền và lợi ích của các đương sự.

1.3. Công tác khác: VKS hai cấp đã chú trọng trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc trách nhiệm ngành có hiệu quả (giải quyết 5.329 đơn/4.373 việc trên tổng số 5.426 đơn /4.418 việc thụ lý, đạt tỷ lệ 98,2%); Công tác xây dựng ngành, công tác tổ chức cán bộ, công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, kiểm sát viên, bảo đảm từng bước đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp.

2. Công tác xét xử

2.1. Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án:

Tòa án hai cấp đã giải quyết 119.302 vụ án/ 124.457 vụ án các loại thụ lý, đạt tỷ lệ 95,8%; tính chất các vụ án ngày càng phức tạp, phát sinh một số loại việc mới, tuy nhiên TAND hai cấp đã chú trọng đến việc tranh tụng, nâng cao chất lượng giải quyết; Hoạt động xét xử áp dụng đúng các quy định của pháp luật. Quyền, nghĩa vụ của bị cáo và những người tham gia tố tụng cơ bản được Tòa án hai cấp đảm bảo và tôn trọng; tuyệt đại đa số các loại vụ án được xét xử đảm bảo thời hạn, có căn cứ, đúng quy định.

- Đối với các vụ án hình sự: TAND hai cấp đã giải quyết⁵ khối lượng vụ án lớn, đạt tỷ lệ 98,9%, trong đó xét xử 2.594 vụ án điếm và 8.090 vụ án lưu động. Việc xét xử đảm bảo đúng người đúng tội, đúng pháp luật, chưa phát hiện oan, sai. Nhiều vụ án hình sự trọng điếm, nhạy cảm, phức tạp được số đông nhân dân quan tâm đã kịp thời đưa ra xét xử như: các vụ án liên quan đến xâm phạm an ninh quốc gia, gián điệp, tín dụng ngân hàng, vi phạm về khám chữa bệnh, giết người, án tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng... Hình phạt mà Tòa án áp dụng đối với bị cáo đảm bảo nghiêm minh của pháp luật, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm, có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Các án dân sự, hôn nhân và gia đình⁶; kinh doanh thương mại⁷, lao động⁸ đều tăng hàng năm, nhất là các vụ án hành chính⁹, trong quá trình giải quyết Tòa án đã coi trọng công tác hòa giải¹⁰ và nguyên tắc tự thỏa thuận giữa các bên trên cơ sở quy định của pháp luật, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, công dân. Việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án được xem xét thận trọng và kịp thời giải quyết theo quy định.

2.2. Công tác kiểm tra, giám đốc và giải quyết các đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm có hiệu quả. TAND Thành phố đã tiếp nhận và giải quyết 927 đơn khiếu nại, tố cáo, đề nghị xem xét lại bản án, quyết định đã có hiệu lực, trong đó đã kháng nghị 143 đơn theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm; trả lời 734 đơn; chuyển 50 đơn lên Tòa án cấp cao; đạt tỷ lệ 100%. Công tác kiểm tra hoạt động của ngành được tăng cường, đã góp phần tích cực vào việc khắc phục các thiếu sót, khuyết điểm của Tòa án cấp dưới, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, thẩm phán khi thực hiện công tác xét xử.

⁵ Đã giải quyết 45.030 vụ đối với 79.978 bị cáo trên số vụ thụ lý 45.501 vụ đối với 86.266 bị cáo,

⁶ Đã giải quyết 65.398 vụ trên tổng số 68.732 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 95%.

⁷ Đã giải quyết 5.832 vụ trên tổng số 6.700 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 87%.

⁸ Đã giải quyết 1.001 vụ trên tổng số 1.047 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 95,6%.

⁹ Đã giải quyết 1.974 vụ trên tổng số 2.408 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 82%.

¹⁰ Tiến hành hòa giải thành 41.076 vụ án (dân sự, hôn nhân và gia đình; kinh doanh thương mại, lao động).

2.3. *Công tác khác*: Công tác tổ chức cán bộ, tổ chức và hoạt động của hội thẩm nhân dân, quản lý kinh phí, cơ sở vật chất và một số việc liên quan khác cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đặc biệt công tác cải cách hành chính tư pháp trong nhiệm kỳ qua đã được quan tâm, coi là khâu đột phá và đã đạt được những kết quả tích cực đáng ghi nhận.

3. Công tác thi hành án

3.1. *Thi hành án hình sự*: nhiệm kỳ 2011-2016, Tòa án nhân dân phối hợp với Công an, Viện kiểm sát cùng cấp rà soát những người bị kết án đưa đi chấp hành hình phạt, lập hồ sơ và ra Quyết định thi hành án phạt tù theo quy định. Các trường hợp hoãn, đình chỉ, tạm đình chỉ thi hành án cơ bản đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đã ra 69.271 quyết định thi hành án hình sự đối với người bị kết án mà bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật (bao gồm cả ủy thác) và được Viện kiểm sát kiểm sát 100%, kiểm sát chặt chẽ việc thi hành án phạt tù, ban hành nhiều kháng nghị, kiến nghị đối với Tòa án, Công an khắc phục những vi phạm, bảo đảm công tác thi hành án hình sự đúng quy định.

Việc miễn giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước, TAND thực hiện đối với 3.205 trường hợp với tổng số tiền 11.132.317.954 đồng và 34.955USD; các quyết định xét miễn, giảm của Tòa án đảm bảo quy định.

Công tác giáo dục, cải tạo phạm nhân có chuyên biến, các chế độ, chính sách được thực hiện cơ bản theo quy định. Việc quyết định giảm một phần thời hạn chấp hành hình phạt tù và xét giảm án tha tù trước thời hạn cho 15.603 phạm nhân, việc quản lý người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ được thực hiện theo quy định

3.2. *Thi hành án dân sự*: Chất lượng công tác kiểm sát thi hành án dân sự có nhiều chuyên biến tích cực; các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài được tập trung giải quyết; tỷ lệ thi hành án dân sự về việc có điều kiện thi hành đạt 82,2%¹¹, tiền đạt 48%. Qua kiểm sát, VKS hai cấp đã ban hành 208 kháng nghị, kiến nghị khắc phục vi phạm; tăng cường phối hợp với các ngành hữu quan tổ chức thực hiện, thi hành các bản án, quyết định đã có hiệu lực theo quy định.

III. MỘT SỐ HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, các thành viên Ban Pháp chế đã cân nhắc và thống nhất đánh giá trong nhiệm kỳ 2011-2016, VKS, TAND hai cấp vẫn còn có một số hạn chế như sau:

1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát các hoạt động tư pháp ở một số vụ án còn chưa đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ; Chất lượng kiểm sát điều tra và tranh tụng của kiểm sát viên tại tòa án ở một số vụ án chưa đảm bảo yêu cầu; còn tình trạng trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tố tụng, án hủy...

2. Tình trạng quá thời hạn tạm giữ, tạm giam vẫn chưa được khắc phục triệt để. Việc bắt thi hành án, áp giải, ra lệnh truy nã đối với các bị án trốn thi hành án; công tác phân loại, xử lý, thực hiện chế độ, chính sách đối với người bị tạm giam, tạm giữ tại một số nhà tạm giữ, trại tạm giam vẫn còn có lúc, có nơi chưa thực sự đảm bảo theo đúng quy định.

3. Nghiệp vụ chuyên môn của một số cán bộ trong các cơ quan tư pháp vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của cải cách tư pháp. Tình trạng án để quá hạn, án bị

¹¹ Năm 2011: 77,09%; năm 2012: 82,04%; năm 2013: 85,76%; năm 2014: 84,2%; năm 2015: 82,09%

sửa, án bị huỷ, đình chính, quá hạn xét xử do lỗi chủ quan của Thẩm phán và việc vi phạm về việc áp dụng quyết định hình phạt, chậm ban hành các thông báo, quyết định thi hành án... vẫn chưa được khắc phục triệt để. Một số đơn vị chưa chủ động trong công tác kiểm tra nghiệp vụ, kịp thời phát hiện để khắc phục những vi phạm trong quá trình thực hiện công tác ngành.

4. Việc phối hợp giữa các cơ quan Tư pháp trong việc thi hành bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật còn chưa tốt, còn để tình trạng bản án, quyết định có nội dung tuyên không rõ ràng, tồn chưa được thi hành theo đúng quy định. Số việc và tiền có điều thi hành án tồn cao (tiền chiếm đến 52%). Công tác kiểm tra của ngành và thực hiện thí điểm chế định Thừa phát lại theo Nghị quyết 36/NQ-QH của Quốc hội trên địa bàn Thành phố còn hạn chế.

IV. KIẾN NGHỊ

Qua theo dõi hoạt động của TAND, VKSND trong nhiệm kỳ, để nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan tư pháp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới và mong muốn của cử tri, Ban Pháp chế có một số kiến nghị, đề xuất như sau:

1. Đối với HĐND, UBND Thành phố:

- Đề nghị HĐND Thành phố tăng cường công tác giám sát chuyên đề đối với hoạt động của Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân các cấp, kịp thời phát hiện thiếu sót, vướng mắc và giúp VKS, TAND hai cấp tháo gỡ, hoàn thành tốt các nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2016-2021.

- Đề nghị UBND Thành phố tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19/2009/NQ-HĐND ngày 11/12/2009 của HĐND Thành phố "về cơ chế, chính sách hỗ trợ các cơ quan tư pháp, bổ trợ tư pháp của thành phố Hà Nội" quan tâm, bố trí kinh phí cho các cơ quan tư pháp hai cấp thực hiện tốt nhiệm vụ theo quy định.

2. Đề nghị các cơ quan Tư pháp:

2.1. VKS, TAND hai cấp tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quy định tại Hiến pháp 2013, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014, Luật tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân 2014 và các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp. Triển khai thực hiện các Luật mới được ban hành như: Bộ Luật dân sự, Bộ Luật tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Bộ Luật hình sự 2015, Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015 có hiệu lực từ 01/7/2016.... Tổng kết kinh nghiệm thực tiễn, đánh giá kết quả, rà soát lại hạn chế, xác định nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm và dự báo tình hình, đề xuất những giải pháp phù hợp tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ ngành, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị chung của Thành phố.

2.2. Chủ động thực hiện hiệu quả chức năng thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp theo quy định, đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu, yêu cầu của các Nghị quyết của Quốc hội; chú trọng chất lượng thực hành quyền công tố, tranh tụng tại phiên tòa theo Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.

2.3. Đặc biệt coi trọng công tác phối hợp giữa các cơ quan Tư pháp trong việc khởi tố, điều tra, xét xử, thi hành án bảo đảm đúng quy định. Đồng thời tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa hoạt động điều tra với thanh tra, kiểm toán,

kiểm sát, giám định tài chính, kế toán; xử lý nghiêm vi phạm pháp luật, tội phạm, tham nhũng theo quy định.

2.4. Tăng cường công tác kiểm tra ngành, liên ngành để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các sai phạm. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan tư pháp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đối với TAND cần khẩn trương phối hợp với MTTQ Thành phố chuẩn bị tốt nhân sự giới thiệu để HĐND khóa mới bầu làm hội thẩm nhân dân của TAND Thành phố nhiệm kỳ 2016-2021. Các ngành tư pháp Thủ đô cần gương mẫu đi đầu trong việc bảo đảm để Luật sư tham gia tố tụng theo đúng quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu công tác cải cách Tư pháp.

2.5. Các ngành tư pháp cần có giải pháp và lộ trình để khắc phục có hiệu quả những hạn chế đã nêu ở mục III của báo cáo này.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế về công tác của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân Thành phố trong nhiệm kỳ 2011-2016, kính trình HĐND thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT TU, HĐND, UBND TP;
- TAND, VKSND TP;
- Các đại biểu HĐND TP;
- CP/VP Đoàn ĐBQH&HDND TP;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Hoài Nam